

Số: 190/2024/QĐST-HNGĐ

B, ngày 24 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 268/2024/TLST-HNGĐ ngày 08/11/2024 về việc “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn 1, xã Lộc Ngải, huyện B, tỉnh C.

Bị đơn: Ông Trần Khắc D, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn 1, xã Lộc Ngải, huyện B, tỉnh C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị A và ông Trần Khắc D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị A và ông Trần Khắc D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà A và ông D thỏa thuận giao 03 con chung là cháu Trần Khắc Triệu E sinh ngày 08/02/2007, Trần Khắc Triệu G sinh ngày 15/3/2010 và Trần Nhật P sinh ngày 19/5/2015 cho bà A nuôi dưỡng. Bà A không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu Trần Khắc Triệu Y sinh ngày 03/3/2003 đã thành niên không bị mất hay hạn chế năng lực hành vi dân sự nên bà A và ông D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

“Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn cũng như việc thăm nom, chăm sóc con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình”.

- Về tài sản chung: vợ chồng tự thỏa thuận chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Buộc bà A nộp 150.000đ án phí ly hôn, khấu trừ vào số tiền 300.000đ bà A đã nộp tại biên lai số 4514 ngày 08/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B; hoàn trả cho bà A 150.000đ tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh C⁽²⁾;
- VKSND tỉnh C;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Linh

